

Số: 09/2024/QĐST-VDS

Thống Nhất, ngày 05 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Đào Thị Kiều Vân**.

Thư ký phiên họp: Bà **Phạm Thị Thu Hằng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Bà **Lê Thị Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2023/TLST-VDS ngày 10 tháng 10 năm 2023, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 155/2024/QĐST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2024 và Thông báo số 01/TB-TA ngày 25/3/2024 về việc thay đổi thời gian mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Võ Đình Bảo H**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: **Số I, tổ B, khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai.**

- **Người bị yêu cầu:** Chị **Nguyễn Thị Tường V**, sinh năm 1992.

Nơi cư trú cuối cùng: **Tổ C, ấp I, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai**

(Anh **H**, chị **V** vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 09 tháng 10 năm 2023 và quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu ông **Võ Đình Bảo H trình bày:**

Anh **H**, chị **V** quen biết tìm hiểu yêu thương nhau và đăng ký kết hôn vào ngày 06/02/2017. Sau thời gian chung sống vợ chồng anh đã xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm không có tiếng nói chung, do mâu thuẫn trầm trọng nên chị **V** đã bỏ về nhà cha mẹ đẻ để sinh sống từ khoảng tháng 8-9/2020, nên vợ chồng anh ly thân. Từ khi vợ chồng sống ly thân vợ chồng không gặp gỡ nói chuyện hay liên lạc gì với nhau. Chị **V** chỉ liên hệ gặp con, mấy tháng đầu sau khi ly

thân chị V có gọi điện hỏi thăm con, tuy nhiên thời gian sau đó chị V cũng không liên lạc gì, chị V đi đâu làm gì anh Hoàng k g nắm được.

Do vào khoảng tháng 01/2021 anh H muốn làm thủ tục ly hôn nên anh H có vào nhà cha mẹ của chị V tại địa chỉ ấp I, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai để yêu cầu chị V hợp tác tiến hành thủ tục ly hôn. Khi anh vào nhà chị V thì được cha mẹ chị V thông báo rằng chị V đi làm ăn ở đâu ông bà cũng không nắm được. Thời gian qua chị V cũng không gọi điện hay về nhà nên ông bà không có thông tin của chị V, chị V đi đâu làm gì ông bà cũng không nắm được.

Theo nội dung trình bày của cha ruột chị V là ông Nguyễn Lữ cung c thông tin cho Tòa án thì từ tháng 01/2021 đến nay chị V không liên lạc về nhà, gia đình nhiều lần tìm cách liên lạc với chị V nhưng không có tin tức gì. Hiện nay gia đình ông cũng không biết chị V đi đâu làm gì.

Theo xác nhận của Công an xã H, huyện T xác định chị V đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 01/2021 đi đâu làm gì công an địa phương không nắm được.

Anh H xác định chị V biệt tích từ tháng 01/2021 đến nay không có tin tức gì nên yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 1992; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ C, ấp I, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai là mất tích. Mục đích yêu cầu để anh làm thủ tục ly hôn theo quy định. Ngoài ra, anh H không còn yêu cầu nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Tòa án thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của đương sự. Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho đương sự. Tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Xét yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Võ Đình Bảo H là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh H tuyên bố chị Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 1992; nơi cư trú cuối cùng: Tổ C, ấp I, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai mất tích. Ngày mất tích tính từ ngày 01/02/2021.

- Về án phí: Anh Võ Đình Bảo H phải chịu lệ phí theo quy định.

Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Anh **Võ Đình Bảo H** có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị **Nguyễn Thị Tường V** mất tích nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ việc này là “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*”.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Người liên quan đến yêu cầu giải quyết việc dân sự chị **Nguyễn Thị Tường V** có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ **tổ C, ấp I, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai**. Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

[3] Về việc giải quyết vắng mặt đương sự: Tại phiên họp hôm nay, người yêu cầu anh **H** vắng mặt tuy nhiên đã có đơn xin vắng mặt. Do vậy, căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết vắng mặt đương sự theo quy định.

[4] Xét yêu cầu của người yêu cầu:

[4.1] Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Trong quá trình giải quyết vụ việc, anh **H** trình bày anh và chị **V** kết hôn có đăng ký vào ngày 06/2/2017. Quá trình chung sống vợ chồng anh xảy ra mâu thuẫn nên chị **V** bỏ về nhà cha mẹ ruột tại **xã H** sinh sống. Sau đó chị **V** đã biệt tích khỏi địa chỉ nơi cư trú cuối cùng (**tổ C, ấp I, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai**) từ khoảng tháng 01/2021 đến nay. Anh **H** cùng gia đình cha mẹ ruột của chị **V** đã tìm mọi cách để liên lạc với chị **V** nhưng vẫn không có tin tức về chị **V** đang sinh sống, làm việc ở đâu. Nội dung trên đã được **Công an xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai** và gia đình cha mẹ ruột của chị **V** xác định nơi cư trú cuối cùng của chị **V** là **tổ C, ấp I, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai**; từ tháng 01/2021 đến nay chị **V** đã không có mặt tại địa phương, không biết được chị **V** đang sinh sống, làm việc ở đâu.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, theo yêu cầu của anh **H**, Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm chị **Nguyễn Thị Tường V** theo quy định tại Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự như: Thông báo tìm kiếm được đăng trên **B** trong 03 số liên tiếp 24847, 24848, 24849 vào các ngày 16, 17 và 18 tháng 11 năm 2023; Công thông tin điện tử của Tòa án nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai; Phát sóng trên **Đ** trong ba ngày liên tiếp 20, 21, 22/11/2023 đến nay đã quá 04 (bốn) tháng mà vẫn không có tin tức gì của chị **V**. Do đó, yêu cầu của anh **Võ Đình Bảo H** về việc yêu cầu tuyên bố chị **Nguyễn Thị Tường V** mất tích là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4.2] Về xác định ngày mất tích: Theo lời trình bày của anh **H** và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ việc dân sự thì chị **V** bỏ nhà đi biệt tích từ tháng 01/2021 và ngày mất tích của chị **V** được xác định là ngày 01/02/2021 theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4.3] Về việc quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của chị **Nguyễn Thị Tường V** nên không đặt ra xem xét.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất về đường lối giải quyết việc dân sự phù hợp với nhận định của Tòa án nên cần chấp nhận.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh **Võ Đình Bảo H** phải chịu Lệ phí việc dân sự số tiền là 300.000 đồng.

[7] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát được quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 361; Điều 366, 367, 370, 371, 372, 387, 388 và 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 68 của Bộ luật Dân sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh **Võ Đình Bảo H** về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”.

2. Tuyên bố chị **Nguyễn Thị Tường V**, sinh năm 1992; nơi cư trú cuối cùng: **Tổ C, ấp I, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai** mất tích, ngày mất tích tính từ ngày 01/02/2021.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh **Võ Đình Bảo H** phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007918 ngày 09/10/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thống Nhất. Anh **H** đã nộp đủ lệ phí.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu anh **Võ Đình Bảo H** được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND T. Đồng Nai;
- VKSND H. Thống Nhất;
- CCTHADS H. Thống Nhất;
- UBND xã Hưng Lộc, H. Thống Nhất;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Đào Thị Kiều Vân